

Bản án số: 143/2019/HS-PT

Ngày: 12-9-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Hiền

*Các Thẩm phán:* Ông Cao Quốc Chiến

Ông Nguyễn Như Tám

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phan Chí H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Phan Chí H**, sinh năm: 1994 tại thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; Nơi ĐKTT: Khóm 1, phường LT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: khu phố 1, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Con ông: Phan Chí B và bà Danh Thị D; vợ Danh Thị Đ (đã ly hôn); con 01 người sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2018 cho đến nay. (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn Bình, Lê Thái Anh không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhu cầu sử dụng ma túy loại Heroine, vào khoảng 13 giờ ngày 29/12/2018, Thạch Trường Sơn gọi điện thoại cho bị cáo Phan Chí H hỏi mua 500.000 đồng ma túy, H đồng ý bán và hẹn địa điểm mua bán tại hẻm số 31 đường LTK thuộc khu phố 5, thị trấn ĐĐ, huyện PQ. Sau khi hẹn với S, bị cáo H lấy 01 bịch ma túy đưa cho bị cáo Nguyễn Văn B đi bán cho S và hứa cho bị cáo B 100.000 đồng, bị cáo B đồng ý. Sau đó, bị cáo B điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, biển số 68X1 – 120.27 (xe mượn của Lê Mỹ Thuận) mang theo bịch ma túy đến điểm hẹn bán cho S xong và nhận 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện bắt quả tang.

Trước đó, từ tháng 10 đến tháng 12/2018, bị cáo H còn giao ma túy, loại Heroine để bị cáo B và bị cáo Lê Thái A đi bán cho nhiều người nghiện, cụ thể:

- Giao ma túy để bị cáo Thái A đi bán tổng cộng 14 lần, thu được tổng số tiền 7.000.000 đồng, bị cáo Thái A mang về đưa lại cho bị cáo H, trong đó:

- + bán cho Thạch Trường S 02 lần tại nhà của S và khu vực quán Vườn cau thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông thu số tiền 1.000.000 đồng.

- + Bán cho Phan Đức T (Tá Vịt) 02 lần tại nhà trọ của T thuộc ấp Cây Thông Ngoài, xã Cửa Dương thu số tiền 1000.000 đồng.

- + Bán cho Nguyễn Văn Đ(Tam mao) 05 lần tại khu vực quán Ốc Sậy thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông thu số tiền 2.500.000 đồng.

- + Bán cho Phạm Văn L 05 lần tại khu vực quán Ốc Sậy thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông thu số tiền 2.500.000 đồng.

- Vào khoảng 10 giờ ngày 28/12/2018 bị cáo H giao ma túy để bị cáo B đi bán cho Phạm Văn L với số tiền 500.000 đồng tại khu vực chùa Sư Muôn thuộc

ấp Suối Đá, xã Dương Tơ. Sau khi bán bị cáo Bình mang tiền về lại cho bị cáo H, bị cáo H cho 50.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín có kích thước 01cm x 02cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, không đồng nhất;

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEI 1: 352876108456960, IMEI 2: 352876108456969 đã qua sử dụng (thu giữ khi bắt quả tang).

- Tiền Việt Nam 7.000.000 đồng.(thu giữ của bị cáo H);

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng (thu giữ của bị cáo Hiếu).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, Model: SM – T600/DS, số IMEI 1: 358465/09/122464/5, số IMEI 2: 358466/09/122464/3 đã qua sử dụng (thu giữ của bị cáo Thái A).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh trắng, số khung RLCE55P10EY483457, số máy 55P1 483468, biển kiểm soát 68X1 – 120.27 (đã trả lại cho bà Lê Mỹ Th)

\* Tại bản kết luận giám định số: 91/KL-KTHS ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận về đối tượng giám định: Chất bột màu trắng, không đồng nhất đựng trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0.0306gam.

*Tại Bản án sơ thẩm số: 66/2019/HSST ngày 26/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang:*

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Chí H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phan Chí H **10** (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị

cáo bị tạm giữ (29/12/2018).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Văn B 03 năm tù, Lê Thái A 03 năm tù, tuyên xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/7/2019 bị cáo Phan Chí H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Mức án quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của bị cáo là phù hợp, tuy nhiên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung tại điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo trong trường hợp này là không đúng quy định, các bị cáo chỉ phạm tội thuộc tình tiết định khung phạm tội hai lần trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Về hình phạt xét tòa án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ do bị cáo không nhận tội và tuyên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn B bị bắt quả tang khi đang bán ma túy cho Thạch Trường S, quá trình bị bắt Bình đã khai ra bị cáo Phan Chí H là người chủ mưu đưa ma túy cho B đi bán. Từ tháng 10 đến tháng 12/2018, bị cáo H giao ma túy, loại Heroine để bị cáo B và bị cáo Lê Thái A đi bán cho nhiều người nghiện, cụ thể: Giao ma túy để bị cáo Thái A đi bán tổng cộng 14 lần, thu được tổng số tiền 7.000.000 đồng, bị cáo Thái A mang về đưa tiền lại cho bị cáo H, trong đó bán cho Thạch Trường S 02 lần, bán cho Phan Đức T (Tá Vịt) 02 lần, bán cho Nguyễn Văn Đ (Tam mao) 05 lần, bán cho Phạm Văn L 05 lần, giao ma túy cho bị cáo B đi bán 02 lần, thu 1000.000 đồng. Trong đó bán cho Phạm Văn L với số tiền 500.000 đồng và bán cho S 500.000 đồng bị bắt quả tang. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đã xử phạt bị cáo Phan Chí H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên các bị cáo chỉ phạm tội với tình tiết định khung tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS, do theo lời khai của các bị cáo không có lần nào bán ma túy cho 02 người trở lên cùng một lần nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung phạm tội với 02 người trở lên trong trường hợp này là không đúng quy định, cần rút kinh nghiệm.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo Phan Chí H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo vẫn quanh co không nhận việc đưa ma túy cho B đi bán cho S và L, nhưng đối với các hành vi khác bị cáo vẫn thừa nhận là đưa ma túy cho Thái A đi bán khoảng 14 lần nên có thể áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 BLHS là thành khẩn một phần đối với hành vi phạm tội của mình. Từ đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là phù hợp.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Về tội danh và định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là phù hợp HĐXX chấp nhận, về hình phạt đề nghị giữ nguyên có phần nghiêm khắc HĐXX không chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Chí H; sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Chí H** 08 (Tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/12/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Chí H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 66/2019/HSST ngày 26/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Phú Quốc(1);
- THA huyện Phú Quốc (1);
- VKSND huyện Phú Quốc (1);
- CQCSĐT huyện Phú Quốc (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**Nguyễn Diệu Hiền**